TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÔNG NÔNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2017/HNGĐ-ST
Ngày 14 -7-2017;
V/v Xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÔNG NÔNG TỈNH CAO BẰNG
Thành viên Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nông Đức Thọ.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông: Dương Thanh Bình.
Nơi công tác: Trạm Khuyến Nông - Khuyến lâm, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng.
2. Bà: Nông Thị Nga.
Nơi công tác: Hội nông dân, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng.

Thư ký phiên toà: Bà Nông Thanh Lịch, Thư ký Toà án nhân dân huyện Thông Nông, Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Kiểm sát viên không tham gia phiên tòa.

Ngày 14 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Nông Nông, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 05/2017/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 6 năm 2017 về việc Xin ly hôn; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2017/QĐXX- HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2017.

Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Chu Thị L, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Xóm Gạm Dầu, xã Lương Can, huyện Thông Nông, Cao Bằng *(Có mặt)*.

Bị đơn: Anh Trần Thế A, sinh năm 1995.

Nơi cứ trú: Xóm Gạm Dầu, xã Lương Can, huyện Thông Nông, Cao Bằng *(Có mặt)*.

Những người tham gia tố tụng khác tham gia phiên tòa: Không có.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản khai ngày 12 tháng 4 năm 2017 chị Chu Thị L trình bày như sau;

Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh Trần Thế A kết hôn tự nguyện, hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, trước khi kết hôn có được tìm hiểu nhau trong một thời gian ngắn; sau đó, được gia đình cụ thể bố và mẹ chị L đứng ra

tổ chức lễ cưới vào ngày 25/8/2014, đến ngày 03/11/2015 chị L và anh Thế A đến Uỷ ban nhân dân xã Lương Can, huyện Thông Nông, Cao Bằng làm thủ tục đăng ký kết hôn, theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 10/2015 quyển số 01/2016; sau ngày cưới vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc trong một thời gian ngắn khoảng chừng 02 (Hai) năm vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính do ghen tuông và do tính tình không hợp, không thống nhất quan điểm trong cuộc sống gia đình, thường xuyên xúc phạm lẫn nhau; cụ thể, đến ngày 27/5/2017 chị Chu Thị L cùng Công đoàn trường nơi chị công tác có đi thực tế, du lịch tại Hồ Núi Cốc, thuộc tỉnh Thái Nguyên; khi trở về chồng chị anh Thế A lên thị trấn đón chị, khi lên đến nơi anh Thế A có nói rằng, trong mấy ngày vừa qua chị L đi du lịch thăm quan, không quan tâm gì đến gia đình, không gọi điện hỏi thăm chồng, con; với lý do ghen tuông vô cớ anh Thế A tát vào mặt và đánh vào bụng, làm chị L bị đau và khó thở, khi về đến nhà anh Thế A tiếp tục gây mâu thuẫn cùng gia đình bố mẹ chị L và có ý định đốt xe máy của mình; khi sự việc xảy ra Công an xóm đến nơi thì anh Thế Anh mới thôi, nhưng anh Thế A không nghe khuyên giải của làng xóm và tự mình bỏ nhà ra đi vào ngày 30/5/2017; kể từ ngày hôm đó vợ chồng chị L, anh Thế A chính thức ly thân, anh Thế A không trở trở về nhà; hiện nay anh Thế A đang đi làm nghề thợ xây tại Thành phố Cao Bằng tại phiên tòa chị L nhận thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, do tính cách mỗi người khác nhau, trái ngược về quan điểm sống, không thể thống nhất được với nhau bất kỳ những việc nhỏ đến hoặc lớn, không thực sự hiểu nhau vì luôn có mâu thuẫn; trong khoảng thời gian mâu thuẫn chị L đã khuyên bảo chân tình và cho anh Thế A cơ hội để sửa chữa sai lầm của mình nhưng không đem lại kết quả, từ khi bỏ nhà ra đi anh Thế A không trở về nhà, không còn quan tâm gì đến vợ con và gia đình, thậm chí còn gọi điện dọa nạt chị L, với những lý do trên chị L xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, kể từ ngày anh Thế A bỏ nhà ra đi, mỗi người đã tự lo toan cuộc sống riêng của chính mình.

Chị Chu Thi L nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hết, không thể tiếp tục cùng nhau xây dựng cuộc sống chung được nữa, với những lý do kể trên, chị L yêu cầu Tòa án giải quyết cho chúng tôi được ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị L trình bày trong thời gian hôn nhân cuộc sống vợ chồng, chị và anh Thế A có với nhau 01(Một) người con, họ tên cháu là Chu Trần Bảo S, sinh ngày 28/9/2015; hiện cháu còn nhỏ đang sống cùng chị Ly và ông bà ngoại tại xóm Gạm Dầu, xã Lương Can; huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng khi ly hôn, chị L có nguyện vọng được nuôi con chung; lý do, vì cháu còn nhỏ chưa đủ 03 tuổi tròn; khi ly hôn chị L không yêu cầu anh Thế A phải thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo luật định.

Về tài sản chung: Từ ngày kết hôn vợ chồng chị chưa tậu sẵm được tài sản gì, trong khoảng thời gian hôn nhân, vợ chồng không có tài sản chung.

Ngoài ra vợ chồng, không có tài sản cho người khác vay và không nợ ai; khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản.

Tại bản khai ngày 15/6/2017 anh Trần Thế A trình bày: Tôi nhất trí một phần với lời trình bày của chị L, như về điều kiện và thời gian kết hôn; trước khi

thành vợ chồng, chúng tôi có được tìm hiểu nhau trong một thời gian ngắn, sau đó mới dẫn đến hôn nhân, việc tổ chức đám cưới được gia đình bố mẹ chị L đứng ra lo đám cưới vào ngày 25/8/2014, vì gia đình tôi tại tỉnh Nam Định bố, mẹ đã qua đời, gia đình chỉ có hai anh em trai, do vậy tôi mới lên Cao Bằng làm nghề thợ xây; tôi có quen biết chị Chu Thị L qua một thời gian tìm hiểu nhau, sau ngày cưới, tôi đến ở rể đến sống chung cùng với gia đình bố mẹ chị L tại xóm Gạm Dầu, xã Lương Can, huyện Thông Nông sau một năm chung sống vợ chồng tôi mới đi đăng kí kết hôn tại: Uỷ ban nhân dân xã Lương Can, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng. Trong thời gian những năm đầu vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc, không có mẫu thuẫn; tuy nhiên, không được bao lâu vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, lý do vào cuối tháng 05/2017 chị L đi du lịch, thăm quan không quan tâm gì đến gia đình, chồng con ở nhà, khoảng thời gian đi du lịch không gọi điện thoại hỏi thăm chồng con đến một lời nào, như vậy bản tôi tự thấy rất bực mình, nghi là có mối quan hệ khác bên ngoài, khi vợ tôi trở về, tôi có lên đón trên thị trấn, trên đường trở về đi đến khu vực cổng trào, tôi đã không tự kiềm chế được bản thân nên tôi đã dơ tay tát vào mặt và đáng vào ngực chị L, ngay sau đó tôi nhận thức được ngay hành vi đánh vợ của mình là không đúng, do vậy tôi đã xin lỗi vợ, nhưng chị L không nghe, không cho tôi khắc phục sửa chữa khuyết điểm của mình; kết quả, mâu thuẫn càng thêm trầm trọng và dẫn đến vợ chồng ly thân; hiện nay tôi đã đi làm thuê tại Thành phố Cao Bằng.

Sau một thời gian ngắn đến cuối tháng 05/2017, chị L đã làm đơn yêu cầu xin ly hôn đối với tôi; tại các phiên hòa giải tại Tòa án tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức độ trầm trọng, như vậy tôi không nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của chị L, sự việc xảy ra chỉ do gen tuông, mâu thuẫn nhỏ, chưa đến mức phải ly hôn, tôi mong vợ cho tôi cơ hội để vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ, mong muốn xây dựng cuộc sống gia đình, cùng nhau nuôi dạy con để có điều kiện tốt đẹp hơn trong cuộc sống sau này; nhưng do tại các phiên hòa giải tại Tòa án, chị L vẫn kiên quyết giữ nguyên yêu cầu được xin ly hôn đối với tôi, do vậy tôi nhất ly hôn; khi ly hôn, tôi có yêu cầu chị L là người trực tiếp nuôi con, bản thân tôi không đủ điều kiện thực hiện việc dưỡng nuôi con được vì hiện nay tôi còn phải đi xây ở nhiều nơi khác nhau, nay đây mai đó vì không có địa chỉ cụ thể.

Về nuôi con chung: Trong thời gian chung sống cuộc sống vợ chồng, chúng tôi đã có với nhau 01(Một) người con, cháu tên là Chu Trần Bảo S, sinh năm 2015 hiện cháu còn nhỏ đang sống phụ thuộc gia đình, sống cùng chị L và gia đình bên ngoại tại: Xóm Gạm Dầu, xã Lương Can, huyện Thông Nông, Cao Bằng.

Chúng tôi đã thỏa thuận với nhau khi ly hôn, chị Chu Thị L là người được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, con đến tuổi trưởng thành khi cháu Sang đủ 18 tuổi tròn.

Về tài sản chung: Trong thời gian hôn nhân chúng tôi cùng xác nhận, vợ chồng không có tài sản cho ai vay và cũng không nợ ai. Về phần tài sản không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu của mình, yêu cầu xin ly hôn đối với bị đơn; chị Chu Thị L xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Trần Thế Anh thực sự không còn, lý do là anh Thế A không thực sự chia sẻ và thông cảm cho nhau, thường xuyên có mâu thuẫn từ những việc nhỏ đến lớn, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân, nếu tiếp tục kéo dài tình trạng trên cũng chỉ làm khổ cho nhau; do vậy, chị Chu Thị L đã làm đơn yêu cầu giải quyết xin ly hôn với anh Trần Thế A; không yêu cầu giải quyết đối với những vấn đề chị và anh Thế A đã thỏa thuận được tại phiên hòa giải; những nội dung chị và anh Thế A đã thỏa thuận được với nhau, việc nuôi con sau ly hôn, về tài sản chung, về nghĩa vụ của vợ chồng đối đối với tài sản, tại phiên tòa chị L không yêu cầu anh Thế A thực hiện cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn, ngoài ra chị không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng thực hiện quyền công tố phát biểu ý kiến: (Kiểm sát viên không tham gia tố tụng tại phiên tòa; do vậy, không có ý kiến phát biểu).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng Hội đồng xét xử nhận định;

Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị L và anh Trần Thế A được gia đình gia đình chị L tổ chức lễ cưới vào ngày 25/ 8/2014, trước khi kết hôn anh Thế A và chị L có được tìm hiểu nhau, kết hôn tự nguyện, hợp pháp đến ngày 03/11/2015 chị L và anh Thế A đến làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Lương Can, huyện Thông Nông, Cao Bằng theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 10/2015, quyển số 01/2016; thời gian đầu sau ngày cưới vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, đến ngày 27/5/2017 chị Chu Thị L cùng công đoàn nhà trường, nơi chị công tác đi thực tế, du lịch tại Hồ Núi Cốc thuộc tỉnh Thái Nguyên. Khi trở về do ghen tuông không chia sẻ được với chị L nên vợ chồng đã bất đồng quan điểm và phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân chính anh Thế A cho rằng chị L đi chơi không quan tâm gì đến gia đình, không gọi điện thoại về nhà xem chồng con ở nhà ra sao, nghi chị Ly có quan hệ với người đàn ông khác vì chị Ly ăn mặc diện; do vậy, khi chị L trở về cùng đoàn trường trở về, anh Thế A có lên đón chị L vì ghen tuông vợ nên anh Thế A đã không kìm chế bản thân và tát vào mặt và đánh chị L trên đường về nhà; do đã không hiểu nhau vì bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nên mâu thuẫn càng trở nên trầm trọng, do đôi bên không biết nhường nhịn, không thực sự chia sẻ cho nhau, các đương sự chưa làm tròn trách nhiệm của mỗi bên trong cuộc sống hôn nhân gia đình, kết quả hạnh phúc gia đình đổ vỡ; khi vợ chồng chị L có mâu thuẫn xảy ra, gia đình bố mẹ chị L đã hòa giải khuyên bảo, nhưng anh Thế A vẫn không nghe và gây mâu thuẫn với cả gia đình chị L do vậy mâu thuẫn gia đình đã trở nên trầm trọng hơn; anh Thế A đã bỏ nhà ra đi từ ngày 30/5/2017 cho đến nay.

Tại phiên tòa chị Chu Thị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, lý do chính mỗi người mỗi tính cách, không thống nhất được với nhau về quan điểm

sống, trái ngược về tính cách, vợ chồng chị L và anh Thế A không thông cảm và chia sẻ với nhau được từng vấn đề dù là nhỏ hay lớn, trong quan hệ vợ chồng; do đó, mẫu thuẫn vợ chồng ngày càng sâu sắc, trầm trọng; anh Trần Thế A đã bỏ nhà đi làm thuê, tự lo cho cuộc sống cá nhân, không quan tâm đến chị L và con cùng gia đình, từ ngày đó vợ chồng chính thức sống ly thân đến nay; do vậy chị L đã làm đơn xin ly hôn, yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết đối với yêu cầu của chị.

Theo bản khai ngày 15/6/2017 và lời trình bày tại phiên tòa, anh Trần Thế A xác định tình trạng hôn nhân và cuộc sống vợ chồng; khẳng định, tình cảm vợ chồng giữa anh và chị L vẫn còn, chưa đến mức độ cần thiết phải ly hôn vì những mâu thuẫn nhỏ; do vậy, trong suốt quá trình tham gia tố tụng anh Thế A yêu cầu chị L suy nghĩ thật kỹ và cho anh cơ hội sửa chữa khuyết điểm bản thân về những hành vi đã gây ra cho cho chị L, mong muốn vợ chồng đoàn tụ, tiếp tục chung sống, làm ăn,chăm sóc, nuôi dạy con, đến khi trưởng thành.

Hội đồng xét xử xét thấy; trong quá trình tham gia tố tụng chị Chu Thị L, không nhất trí với yêu cầu đoàn tụ vợ chồng của bị đơn; chị L giữ nguyên yêu cầu được giải quyết ly hôn đối với anh Thế A vì chị đã xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Thế A thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã sống ly thân, mỗi người đã tự lo toan cuộc sống của mình; tại phiên tòa chị L yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết đối với yêu cầu của chị được ly hôn đối với anh Trần Thế A để giải phóng cho nhau, nếu tiếp tục còn cố tình níu kéo thì cũng chỉ làm khổ cho nhau; do vậy, khi nghị án cần xem xét đối chiếu với các quy định của pháp luật đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Trong suốt quá trình tham gia tố tụng anh Trần Thế A khẳng định tình cảm vợ chồng vẫn còn, đề nghị chị L suy nghĩ thật kỹ càng, thấu đáo, vì khi ly hôn sẽ có sự ảnh hưởng không nhỏ đối với con chung, nếu con sống cùng mẹ thì thiếu cha; bị đơn yêu cầu đoàn tụ vợ chồng để tiếp tục cùng với chị L sống chung vợ chồng, nuôi con ăn học đến đến tuổi trưởng thành; tuy nhiên, tại phiên tòa chị L một mực yêu cầu xin ly hôn, do vậy anh Thế A thấy rằng tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết về phần quan hệ hôn nhân để anh cùng chị L được ly hôn.

Hội đồng xét xử đã thảo luận, xem xét kỹ lưỡng đối với từng yêu cầu cụ thể của các đương sự trong quá trình nghị án, đối chiếu với các điều luật áp dụng, giải quyết dứt điểm những nội dung các đương sự yêu cầu; cụ thể, từng nội dung các đương sự yêu cầu giải quyết tại phiên tòa.

Về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn; về chia tài sản chung; về nghĩa vụ của vợ chồng đối với tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữ nguyên đơn với bị đơn, đối với những nội dung các đương sự đã tự thỏa thuận được tại phiên họp công khai, tiếp cận, chứng cứ và hòa giải tại Tòa án, có căn cứ pháp luật để xem xét; sự thỏa thuận của các đương sự tại Tòa án là có căn cứ, phù hợp với những nội dung được quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình, các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự; xét những yêu cầu, nguyện vọng của các đương sự tại các phiên hòa giải, cũng như tại phiên tòa hôm nay. Tại phiên tòa bị đơn đã nhất trí ly hôn và không yêu cầu Hội đồng xét xử tiếp

tục giải quyết đối với những nội dung các đương sự đã thỏa thuận được tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai, chứng cứ và hòa giải.

Những nội dung các đương sự đã thỏa thuận được, cụ thể như sau;

Về nuôi con chung: Sự thỏa thỏa thuận của chị Chu Thị L và anh Trần Thế A là khi ly hôn để chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Chu Trần Bảo S, sinh ngày 28/9/2015 từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, đến khi cháu Sang trưởng thành, đủ 18 tuổi tròn là có căn cứ pháp luật; do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần công nhận sự thảo thuận của các đương sự.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu anh Trần Thế A phải thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con, sau khi ly hôn. Hội đồng xét xử nhận định, nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn là tự nguyện, không trái với các quy định của pháp luật, do vậy cần được chấp nhận.

Về chia tài sản: Chị L và anh Thế A cùng xác nhận vợ chồng không có tài sản chung. Tại phiên toà không yêu cầu giải quyết, do vậy Hội đồng xét xử không tiến hành xem xét thêm.

Nghĩa vụ chung của vợ chồng về tài sản: Nguyên đơn và bị đơn cùng xác nhận tại Tòa án, trong thời gian hôn nhân vợ, chồng không có tài sản cho ai vay và cũng không nợ ai.

Về án phí: Chị Chu Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn của mình theo luật định và theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 55, 56, 81, 82 và của Luật hôn nhân và gia đình; nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận, yêu cầu Xin ly hôn của chị Chu Thị L đối với anh Trần Thế A.

2. Về nuôi con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự; để chị Chu Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng con, chăm sóc, giáo dục cháu Chu Trần Bảo S, sinh ngày 28/9/2015; kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, đến khi cháu Sang đủ 18 tuổi tròn.

Công nhận sự tự nguyện của chị Chu Thị L trong vấn đề cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn; chị L không yêu cầu anh Trần Thế A phải thực hiện cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Thế A có quyền được đến thăm nom, chăm sóc con cháu Chu Trần Bảo S, không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản: Các đương sự cùng xác nhận không có tài sản chung trong thời gian hôn nhân; không yêu cầu tòa án giải quyết.

4. Nghĩa vụ của vợ chồng đối với tài sản: Chị L và anh Thế A cùng xác nhận trong thời gian hôn nhân, không vay ai và nợ ai, không yêu cầu tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Chu Thị L phải chịu 300.000đ, (Ba trăm nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng chi phí tố tụng theo biên lai thu, số AB/2012/00550 ngày 12/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm; để sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo, tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thông Nông;
- CC THADS huyện Thông Nông;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Lương Can;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ toạ phiên toà

Nông Đức Thọ

THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Dương Thanh Bình **Nông Thị Nga** **Nông Đức Thọ**